

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HS-ST
Ngày 01-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thuý và bà Vũ Thị Dinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký TAND huyện Thái Thụy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: bà
Bùi Thị Thuý Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 21/6/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 18/7/2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn N, sinh ngày 26/9/1993 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn C, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1963; Có vợ là Phạm Thị B (sinh năm 1994); Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 06/4/2023 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. *(Trích xuất có mặt)*

- Người chứng kiến:

+ Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973; Địa chỉ: Tổ 4, phường P, thành phố TB, tỉnh Thái Bình. *(Vắng mặt)*

+ Ông Vũ Trọng M1, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn K, xã X, huyện T, tỉnh Thái Bình *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công ăn việc làm ổn định nên Vũ Văn N nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/4/2023, N thuê xe ôm của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực ngã tư xã X đến khu vực cầu Phao thuộc địa phận huyện V1, thành phố Hải Phòng. Tại đây, N mua được ma túy gồm: 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu xanh, kích thước (3x3)cm và

04 túi nilon trong suốt có mép cài, kích thước (0,5x01)cm, trong các túi đều chứa chất dạng tinh thể trong suốt với giá 3.000.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ. N nhận ma túy cho vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi xe ôm về đến ngã tư X, sau đó đi bộ về nhà. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đang đi bộ ở khu vực đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã X, huyện T, tỉnh Thái Bình xem có ai mua ma túy để bán, thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phối hợp với Công an xã X yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Vũ Trọng M1 và anh Nguyễn Tiến V, N tự nguyện lấy toàn bộ ma túy trong túi quần bên trái phía trước giao nộp cho tổ công tác. N khai đó là ma túy đá N mua về để bán kiếm lời. Lực lượng Công đã an tiến hành niêm phong 05 túi nilon chứa chất dạng tinh thể trong suốt trên vào trong phong bì rồi đưa N và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an xã X lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm thủ tục khác theo quy định. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn N nhưng không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Kết luận giám định số 473/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine có khối lượng 1,5530 gam. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 81/CT-VKSTT ngày 20/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn N từ 02 (Hai) năm 09 (chín) đến 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/4/2023, phạt bổ sung 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,3768 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói quản lý của Vũ Văn N trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 473/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 03/4/2023; Các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 03/4/2023; Kết luận giám định số 473/KL-KTH ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến anh Nguyễn Tiến V và ông Vũ Trọng M1 và các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 03/4/2023, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Lũng Đ, xã X, huyện T, tỉnh Thái Bình, Vũ Văn N để trong túi quần bên trái phía trước đang mặc 05 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,5530 gam mục đích để bán kiếm lời thì tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phối hợp với Công an xã X bắt quả tang. Hành vi của N đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy của nhà nước. Ma túy hiện nay đã trở thành vấn nạn nhức nhối cho toàn xã hội, bản thân người sử dụng sẽ bị hủy hoại về sức khỏe, tinh thần bị rối loạn,

giảm khả năng lao động, học tập, nhân cách bị tha hóa. Tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được tác hại rất lớn của ma túy, nhận thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp đạo đức xã hội và pháp luật mua bán ma túy để hưởng lời với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Vũ Văn N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm minh, xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Bị cáo Vũ Văn N mua bán ma túy với mục đích để hưởng lời nên cần xử phạt bổ sung 7.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Số ma túy hoàn lại sau giám định 1,3768 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói quản lý của Vũ Văn N trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 473/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua ở khu vực cầu phao Sông Hóa thuộc địa phận huyện V1, thành phố Hải Phòng của một người nam giới khoảng 40 tuổi, không rõ tên, địa chỉ, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn N 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/4/2023, phạt bổ sung 7.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định 1,3768 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói quản lý của Vũ Văn N trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 473/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Các tài sản đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 21/6/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Vũ Văn Ninh có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 01/8/2023.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Công an tỉnh Thái Bình (PC10);
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Xuân Quỳnh